| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẠC DƯƠNG**<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 28/2023/QĐST-HNGĐ | *Lạc Dương, ngày 30 tháng 8 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 35/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Th, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã ĐN, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã ĐN, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Th và anh Nguyễn Văn Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao ba con chung là: Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 08/10/2012; Nguyễn Bảo An, sinh ngày 06/8/2014 và Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 19/11/2017 cho anh Nguyễn Văn Đ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục theo nguyện vọng của các con, cho đến khi các con trưởng thành. Chị Th không phải cấp dưỡng nuôi các con.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định tự thỏa thuận tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

**3**. Về án phí: Chị Trần Thị Th nhận chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000987 ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương. Hoản trả lại cho chị Th số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp còn thừa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tư nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS H.Lạc Dương;
- Đương sự;
- UBND xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
**(đã ký)**

**Phạm Phương Dung**